

Oresol 245

- **Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.**
- **Đề xa tầm tay trẻ em.**
- **Tờ hướng dẫn sử dụng nêu tóm tắt các thông tin quan trọng của thuốc. Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ hoặc dược sỹ.**

THÀNH PHẦN CÔNG THỨC THUỐC: Mỗi gói bột chứa:

Thành phần được chất:

- Natri clorid	520 mg
- Natri citrat dihydrat	580 mg
- Kali clorid	300 mg
- Glucose khan	2.700 mg

DẠNG BẢO CHẾ: Thuốc bột uống.

Mô tả đặc điểm bên ngoài của thuốc: Bột thuốc màu trắng hay hơi ngà, khô rời, không ẩm, không vón cục, không mùi, vị mặn hơi ngọt.

CHỈ ĐỊNH:

Phòng và điều trị mất điện giải và nước trong tiêu chảy cấp từ nhẹ đến vừa.

LIỀU DÙNG, CÁCH DÙNG:

Liều dùng:

Người lớn:

Thông thường cho dùng 200 – 400 ml dung dịch sau mỗi lần mất nước (nôn hoặc tiêu chảy).

Trẻ em:

Trẻ từ 1 tháng – 1 tuổi: 1 – 1,5 thể tích 1 lần bú bình thường.

Trẻ từ 1 – 12 tuổi: 200 ml dung dịch sau mỗi lần mất nước (nôn hoặc tiêu chảy).

Trẻ từ 12 – 18 tuổi: 200 – 400 ml dung dịch sau mỗi lần mất nước (nôn hoặc tiêu chảy).

Cách dùng:

- Dùng uống. Pha 1 gói vào 200 ml nước đun sôi để nguội (không pha với nước khoáng).

- Cần bù nước nhanh trong vòng 3 – 4 giờ (trừ trường hợp mất nước tăng natri huyết, trường hợp này bù nước chậm hơn, trong vòng 12 giờ). Sau khi bù lần đầu cần đánh giá lại tình trạng bệnh nhân. Nếu vẫn còn thiếu nước cần tiếp tục bù nhanh.

- Cần tiếp tục cho uống bình thường, càng sớm càng tốt khi đã bù lại lượng dịch bị thiếu, đặc biệt trẻ bú mẹ cần phải được cho bú giữa các lần uống dịch. Cho bệnh nhân ăn kèm các thức ăn mềm như cháo gạo, chuối, đậu, khoai tây hoặc các thức ăn nhiều bột nhưng không có lactose.

- Hòa tan các gói trong nước theo hướng dẫn ghi trên nhãn, sau đó uống dịch đã pha với lượng tùy theo mức độ mất nước.

*** Lưu ý:**

- Pha gói Oresol 245 ngay trước khi dùng. Sau khi pha xong, có thể giữ để uống trong 24 giờ, sau đó thì không nên dùng nữa.

- Trường hợp quên uống thuốc: Hãy uống ngay khi nhớ ra. Không dùng liều gấp đôi để bù vào liều đã quên.

- Trường hợp uống quá nhiều thuốc: Hãy gặp ngay bác sỹ hoặc tới khoa Hồi sức - Cấp cứu của bệnh viện gần nhất.

- Dùng nước nguội để pha dung dịch Oresol 245, không pha Oresol 245 với nước khoáng vì trong nước khoáng có sẵn các ion điện giải sẽ làm sai lệch tỷ lệ các chất điện giải trong Oresol 245, sau khi pha không được đun sôi dung dịch Oresol 245.

- Khi pha dung dịch Oresol 245 vào nước, ta được 1 dung dịch đục, luôn lắc hoặc khuấy kỹ trước khi uống.

- Hoặc theo chỉ dẫn của bác sỹ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

- Vô niệu hoặc giảm niệu (vì cần có chức năng thận bình thường để đào thải bất kỳ lượng nước tiểu hoặc chất điện giải thừa nào, bệnh nhân vô niệu hoặc giảm niệu kéo dài cần phải truyền nước và chất điện giải một cách chính xác; tuy vậy giảm niệu nhất thời là một nét đặc trưng của mất nước do tiêu chảy, nên khi đó không chống chỉ định liệu pháp bù nước đường uống).

- Mất nước nặng kèm triệu chứng sốc (bù nước bằng đường uống sẽ quá chậm, cần phải điều trị nhanh chóng bằng đường tiêm tĩnh mạch).

- Tiêu chảy nặng (khi tiêu chảy vượt quá 30 ml/kg thể trọng mỗi giờ, bệnh nhân có thể không uống được đủ nước để bù lượng nước bị mất liên tục).

- Nôn nhiều và kéo dài.

- Tắc ruột, liệt ruột, thủng ruột.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG KHI DÙNG THUỐC:

- Thận trọng khi dùng cho bệnh nhân bị suy tim sung huyết, phù hoặc tình trạng giữ natri, vì dễ có nguy cơ gây tăng natri huyết, tăng kali huyết, suy tim hoặc phù.

- Bệnh nhân bị suy thận nặng xơ gan.

- Cần theo dõi cẩn thận nồng độ các chất điện giải và cân bằng acid-base.

- Cần cho trẻ bú mẹ hoặc uống nước giữa các lần uống dung dịch bù nước và chất điện giải để tránh tăng natri huyết.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

- **Thời kỳ mang thai:** Không thấy có ảnh hưởng gì cho phụ nữ có thai. Thuốc dùng an toàn cho phụ nữ có thai.

- **Thời kỳ cho con bú:** Thuốc dùng được cho những phụ nữ cho con bú.

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc:

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ CỦA THUỐC:

Tương tác của thuốc:

- Tránh dùng thức ăn hoặc dịch khác chứa các chất điện giải như nước trái cây hoặc thức ăn có muối cho tới khi ngừng điều trị, để tránh dùng quá nhiều chất điện giải hoặc tránh tiêu chảy do thẩm thấu.

- Dung dịch bù nước không được pha loãng với nước vì pha loãng làm giảm tính hấp thụ của hệ thống đồng vận chuyển glucose-natri.

Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc dùng đường uống, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN CỦA THUỐC:

Chưa có nhiều thông báo về các tác dụng không mong muốn của thuốc xảy ra khi dùng thuốc uống bù nước và điện giải.

Bảng tóm tắt các phản ứng không mong muốn:

Tần suất (*)	Các phản ứng không mong muốn
<i>Thường gặp</i>	Nôn nhẹ.
<i>Ít gặp</i>	Tăng natri huyết, bù nước quá mức (mi mắt nặng).
<i>Hiếm gặp</i>	Suy tim do bù nước quá mức.

(*) Tần suất tác dụng không mong muốn được định nghĩa như sau: *Rất thường gặp* (ADR \geq 1/10), *thường gặp* (1/100 \leq ADR < 1/10), *ít gặp* (1/1000 \leq ADR < 1/100), *hiếm gặp* (1/10000 \leq ADR < 1/1000), *rất hiếm gặp* (ADR < 1/10000), *không rõ* (không thể được ước tính từ dữ liệu có sẵn).

*** Hướng dẫn cách xử trí ADR:**

Có thể nôn nhẹ khi bắt đầu điều trị, khi đó tiếp tục điều trị bằng cách cho uống chậm, nhiều lần với lượng ít. Nếu thấy mi mắt sưng nặng, có thể tạm thời ngừng điều trị. Cho trẻ bú mẹ hoặc cho uống thêm nước giữa các lần uống Oresol 245 để tránh tăng natri huyết.

QUẢ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Triệu chứng và biểu hiện khi sử dụng thuốc quá liều:

Triệu chứng quá liều bao gồm tăng natri huyết (hoa mắt chóng mặt, tim đập nhanh, tăng huyết áp, cầu gât, sốt cao...) khi uống Oresol 245 pha đậm đặc và triệu chứng thừa nước (mi mắt sưng nặng, phù toàn thân, suy tim).

Cách xử trí khi dùng thuốc quá liều:

- Điều trị tăng natri huyết: Truyền tĩnh mạch chậm dịch nhược trương và cho uống nước.
- Điều trị thừa nước: Ngưng uống dung dịch bù nước và điện giải và dùng thuốc lợi tiểu, nếu cần.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Hộp 20 gói x 4, 1 g.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: TCCS.

CƠ SỞ SẢN XUẤT:



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO

Địa chỉ: Số 346 đường Nguyễn Huệ, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp

Điện thoại: 1800.969.660